

Bản án số 79/2020/HS-ST
Ngày 18-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn

Ông Đỗ Việt Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số 84/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1972; nơi sinh: Xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ẩn, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Văn, sinh năm 1944; có vợ là Bùi Thị Pha, sinh năm 1977 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền S: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07-10-2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định;

2. Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1934. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định;

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định;

4. Bà Lương Thị N, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định;

5. Anh Trần Văn S1, sinh ngày 29 tháng 5 năm 2003. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định. Người đại diện hợp pháp cho cháu Sự: Anh Nguyễn Văn Duy- Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định;

6. Anh Nguyễn Quang B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ dân phố Lâm Chính, thị trấn QL, huyện GT, tỉnh Nam Định;

7. Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Xóm Đông Châu, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, anh S1; vắng mặt anh H, chị Th, anh T, chị H, chị N, anh B, anh D).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06-8-2020, Trần Văn S đi bộ đến khu vực cánh đồng lúa thuộc xóm Nam Châu, xã HĐ, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUANGTA, biển kiểm soát (BKS) 33K3-6411 của anh Nguyễn Văn H đang dựng bên đường, sát mép bờ ruộng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa và không có người trông coi. S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. S mở khóa xe rồi nổ máy tẩu thoát ra Quốc lộ 37 đi sang huyện Giao Thủy. Khi đi đến cầu Hà Lạn thuộc thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, S điều khiển xe mô tô va chạm giao thông với người đi đường. Quá trình làm việc, Công an huyện Giao Thủy đã thu giữ xe và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hải Hậu giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL – HĐĐG ngày 07-8-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUANGTA, BKS 33K3-6411 trị giá 3.000.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Văn H. Sau khi nhận lại tài sản, anh H không có đề nghị gì về phần dân sự.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 12 giờ ngày 14-9-2020, Trần Văn S còn trộm cắp của ông Vũ Xuân T 01 chiếc xe đạp trị giá 500.000đ, S mang về nhà cất giấu. Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại chiếc xe trên cho ông Vũ Xuân T. Sau khi nhận lại tài sản, ông T không có đề nghị gì về phần dân sự.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKSHH ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 9 tháng đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 06-8-2020, tại khu vực cánh đồng lúa thuộc xóm Nam Châu, xã HD, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Trần Văn S lợi dụng không có người trông coi đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu GUANGTA, biển kiểm soát 33K3-6411 trị giá 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn H. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn S đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối lỗi; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Nguyễn Văn H đã nhận lại chiếc xe bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trần Văn S trộm cắp 01 chiếc xe đạp trị giá 500.000đ của ông Vũ Xuân T: Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản này không đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Cơ quan công an huyện Hải Hậu đã xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Trần Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 10 năm 2020.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã HĐ: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hải Sơn

Đỗ Việt Hùng

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã HĐ: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe